Tổ đình
PHẬT BỬU

HT Thích Tịnh Hạnh

Tổ đình Phật Bửu thuộc hệ phái Phật giáo Bắc tông, tọa lạc tại số 80A, đường Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, TP.HCM, còn được gọi là Tổ đình Phật Bửu Thiền Tịnh Đạo Tràng do HT.Thích Minh Trực - Tổ khai sơn, hiển dương pháp môn "Thiền Tịnh song tu" tại Nam Bộ vào năm 1948. Trong cuộc Pháp nạn năm 1963, nơi đây cũng ghi dấu tích của các bậc tôn túc lãnh đạo phong trào đấu tranh bảo vệ Phật giáo, đặc biệt là nơi cử hành lễ cầu nguyện cuối cùng của Bồ tát Thích Quảng Đức cùng pháp lữ và Phật tử trước khi tuần hành đến địa điểm Bồ tát tự thiêu [1].

TỔ SƯ MINH TRỰC KHAI SƠN TỔ ĐÌNH PHẬT BỬU

HT.Thích Minh Trực (1895-1976), thiền sư thuộc dòng Lâm Tế, pháp húy Chơn Như, thế danh là Võ Văn Thạnh, tự Trương Văn Học, sinh năm Ất Mùi (1895), tại xã Phước Vân, Tổng Lộc Thành Thượng, tỉnh Chợ Lớn (cũ), nay là xã Phước Vân, huyện Cần Đước, tỉnh Long An. Thân phụ ngài là cụ ông Trương Văn Bền, thân mẫu là cụ bà Võ Thị Mai, pháp danh Bất Phàm, tự Diệu Giác. Cả hai đều là cư sĩ Phật tử thuần thành. Ngài là con thứ tư trong gia đình.

Thuở nhỏ, ngài được thân mẫu dẫn đến quy y Tam bảo ở chùa Mỹ Phước, xã Phước Lợi, huyện Cần Đước, tỉnh Long An. Sau đó, ngài tiếp tục lên Sài Gòn học Nho học và Tây học cho đến khi đỗ đạt. Do có túc duyên với Phật pháp nhiều đời, nên ngoài kiến thức thế gian, ngài còn thường xuyên gần gũi các bậc cao Tăng thạc đức, giới học giả trí thức, để tham cứu kinh sách Tam giáo và quyết định chọn cho mình con đường để đi, đó là Phật giáo.

Năm 29 tuổi (1924), ngài xuất gia tại chùa Tam Tông [2] (Sài Gòn) rồi cùng các cụ Minh Chánh, Minh Giáo, Minh Truyền, Minh Đàm, Minh Thiện sáng lập Tam Tông Miếu - Minh Lý Thánh Hội tại quận Ba, Sài Gòn.

Trong thời gian tu học ở đây, ngài thiết lập thiền thất chuyên nghiên cứu Phật học và cùng với các vị tôn túc danh Tăng: Tổ Khánh Hòa, HT.Huệ Quang, Tổ Khánh Anh, HT.Đạt Thanh, HT.Từ Quang, HT.Thành Đạo, HT.Thiện Hòa, HT.Thiện Hoa…. trao đổi giáo lý Phật đà. Ngoài ra, ngài tham gia

Năm 1948, sau hơn 20 năm sinh hoạt, tu tập và tiếp xúc các bậc cao Tăng, ngài khai sơn Tổ đình Phật Bửu Thiền Tịnh Đạo Tràng.

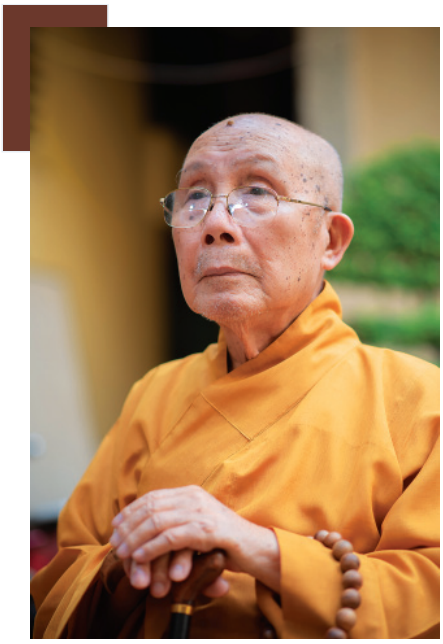

các phong trào chấn hưng Phật giáo như Hội Nam kỳ Nghiên cứu Phật học, Giáo hội Lục Hòa Tăng, Giáo hội Tăng Già Việt Nam, Hội Phật học Nam Việt để mở rộng sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh sau này [3].

Năm 1948, sau hơn 20 năm sinh hoạt, tu tập và tiếp xúc các bậc cao Tăng, ngài khai sơn Tổ đình Phật Bửu Thiền Tịnh Đạo Tràng. Ngài hiển dương pháp môn "*Thiền Tịnh song tu*" và được lưu truyền rộng rãi cho đến ngày nay. Theo ngài, muốn nhiếp hóa đồ chúng dễ dàng, phải kết hợp cả Thiền lẫn Tịnh, cả đốn lẫn tiệm. Về thiền, ngài căn cứ vào yếu chỉ các kinh Duy Ma Cật, kinh Viên Giác, Pháp Bảo Đàn kinh… Về Tịnh độ, ngài y cứ vào kinh Di Đà Đại Bổn, Thiền Môn Nhựt Tụng mà ngài diễn dịch rất chu đáo để hướng dẫn đồ chúng trên đường tu học.

Vốn thông hiểu Nho học lẫn Tây học, lại thêm uyên thâm nghĩa lý sâu xa của Phật pháp, nên từ năm 1948 đến cuối đời, ngài đã để hết tâm trí miệt mài dịch kinh, viết sách để truyền đạt tư tưởng giáo lý của Phật Tổ, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, phổ cập kinh Phật tới quần chúng. Những bộ kinh được ngài dịch ra tiếng Việt như kinh Nhật Tụng, Pháp Bảo Đàn kinh, kinh Duy Ma Cật, kinh Đại Viên Giác… và một số thi kệ, liễn đối ở các tự viện mang đậm triết lý đạo pháp và bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

Năm 1952, ngài là một trong quý Hòa thượng lãnh đạo các Giáo phái Phật giáo Nam Bộ cung nghinh ngọc xá lợi Phật Tổ do Phái đoàn Phật giáo Tích Lan thỉnh theo trên đường tham dự Hội nghị Phật giáo ở Nhật Bản, quá cảnh tại Sài Gòn. Cũng trong năm này, Hội Phật học Định Tường suy tôn ngài làm Pháp chủ của Hội. Với uy đức lớn, ngài tổ chức hóa đạo tại các nước theo sự thỉnh mời các Đạo tràng ở Campuchia, Lào, Nhật, Indonesia,… Ngài là một trong những đại diện của Phật giáo miền Nam tiên phong trong xây dựng quan hệ ngoại giao với Phật giáo thế giới trên lĩnh vực hoằng pháp. Ngài từng là Pháp sư trong lễ hội do Giáo hội các nước tổ chức.

Năm 1963, ngài trở thành Cố vấn Ủy ban Liên phái Bảo vệ Phật giáo, lãnh đạo giáo phái Thiền Tịnh Đạo Tràng đứng chung với 11 Tổ chức Phật giáo miền Nam, đấu tranh chống chính sách kỳ thị, đàn áp Phật giáo của chế độ cũ.

Trên lộ trình hành đạo ngài đã

góp công đào tạo nhiều thế hệ Tăng Ni, mà sau này là những trụ cột của Phật giáo Việt Nam. Ngài có nhiều đệ tử xuất gia và tại gia, khai sơn tạo tự 24 ngôi Tam Bảo ở các tỉnh, thành miền Nam, miền Trung, trực thuộc Tổ đình Phật Bửu Thiền Tịnh Đạo Tràng, cùng mang tên Phật Bửu tại Quảng Ngãi, Bình Định, Châu Đốc, Mỹ Tho, Bến Tre, Long An, Bà Rịa Vũng Tàu… và các quận, huyện ở Sài Gòn như quận 4, Bình Thạnh, Hóc Môn.

Năm 1976, qua 52 năm hoằng pháp lợi sanh, viên mãn công đức, ngài an nhiên thị tịch, trụ thế 82 tuổi, hưởng 52 tuổi đạo. Sau khi trà tỳ, xá lợi ngài được tôn trí vào các bảo tháp trong Tổ đình Phật Bửu ở quận 3, Phật Bửu Tự Hóc Môn và Phật Bửu Tự Phước Vân. Suốt cuộc đời hành đạo, ngài đã đóng góp phần mình vào phong trào chấn hưng Phật giáo Việt Nam thời hiện đại và hoài bão tuyên dương pháp môn Thiền Tịnh, xây dựng nhiều chùa cảnh làm nơi truyền bá đạo pháp cũng như phiên dịch kinh tạng giúp cho hậu thế thuận đường tu học.

Sau khi Tổ sư Minh Trực viên tịch, Pháp tử của ngài là HT.Thích Tịnh Hạnh kế thừa Trụ trì Tổ Đình, lãnh đạo tông phái Thiền Tịnh Đạo Tràng, tiếp nối công hạnh của Tổ sư xiển dương pháp môn. HT.Thích Tịnh Hạnh lần lượt gánh vác các Phật sự của Giáo hội qua nhiều nhiệm kỳ như Chánh Đại diện Phật giáo quận 3, Phó Ban Trị sự Thành hội Phật giáo, Ủy viên HĐTS Trung ương - Thành viên HĐCM GHPGVN, Chứng minh Ban Trị sự GHPGVN TP.HCM.

KIẾN TRÚC PHẬT GIÁO

Trải qua nhiều lần trùng tu vào các năm 1964, 1968 và 1989, Tổ đình Phật Bửu hiện lưu giữ nhiều dấu ấn kiến trúc chùa Nam Bộ xưa.

Cổng chính của chùa nằm trên đường Cao Thắng, quận 3. Từ cổng này đi vào khoảng 30 mét sẽ thấy bảng tên chùa. Nhìn sang phải là đến một cổng khác, hẹp và thấp, không mái. Trên cổng là bảng tên chùa bằng chữ quốc ngữ, phía dưới là hàng chữ “thanh tịnh”, “trang nghiêm” và câu đối:

佛寶神通普施慈悲開國泰
法門玄妙宏揚智勇定民安

Phiên âm:

Phật bảo thần thông phổ thí từ bi khai quốc thái.
Pháp môn huyền diệu hoành dương trí dũng định dân an.

Dịch nghĩa:

Phật bảo thần thông, lòng từ bi rải khắp mở ra đất nước thái bình.
Pháp môn huyền diệu, trí dũng nêu cao giúp nhân dân an lạc.

Mặt trong của cổng là tên chùa viết theo lối Khải thư - 佛寶寺 và câu đối phiên âm Hán-Việt phía

trước. Tất cả đều được đắp bằng xi măng. Nhìn từ cổng thấy chùa xây ba tầng, lợp ngói, mái cong đầu phượng. Chánh điện chùa nằm ở vị trí lầu một, được bày trí tôn nghiêm theo phong cách chùa Nam Bộ. Ngoài ra, chùa còn có một pho tượng Phật cổ làm bằng sa thạch được tạo tác vào thời Angkor thể hiện đức Phật tọa thiền trên mình rắn thần Mucalinda. Bảo tháp hay tháp chuông của chùa được xây dựng trong hai năm (1994 - 1995), tầng trên cùng treo quả đại hồng chung nặng một tấn, được đúc tại Huế.

Chùa còn bảo tồn nhiều hoành phi liễn đối bằng chữ Hán rất phong phú.

BÀN THỜ TỔ MINH TRỰC ĐẠI SƯ

Hoành phi Minh Trực Đại Sư 明直大師
SƠ TỔ KHAI SÁNG PHÁP MÔN THIỀN TỊNH ĐẠO TRÀNG
Lạc khoản:
元生乙未十一月十二日 1895
Tạm dịch:
Nhà sư Minh Trực sinh ngày 12 tháng 11 năm Ất Mùi 1895

Câu đối 1 (Việt ngữ)
Minh diễn thiền tông đốn dẫn tam thừa đăng bỉ ngạn
Trực truyền tịnh độ tiệm qui tứ chúng vãng tây thiên

Bài vị Đại sư Minh Trực
Chánh văn:
嗣臨濟正宗四十世諱真如上明下直大師和尚祖師開創禪淨道場祖庭佛宝覺靈座位
宗現乙未年十一月十二日住世八十二歲
宗寂拎丙辰年五月初五日吉時
Phiên âm:
Tự Lâm Tế chánh tông tứ thập thế húy Chơn Như thượng Minh hạ Trực đại sư hòa thượng Tổ sư khai sáng thiền tịnh đạo tràng Tổ đình Phật Bửu giác linh tọa vị
Tôn hiện Ất Mùi niên thập nhất nguyệt thập nhị nhật trụ thế bát thập nhị tuế
Tôn tịch ư Bính Thìn niên ngũ ngoạt sơ ngũ nhật cát thời
Tạm dịch:
HT.Minh Trực thuộc dòng Lâm Tế đời thứ 40, húy là Chơn Như, pháp danh Minh Trực, là Tổ sư khai sáng thiền tịnh đạo tràng tại Tổ đình Phật Bửu
Sanh ngày 12 tháng 11, hưởng thọ 82 tuổi. Mất ngày 5 tháng 5 năm Bính Thìn (1976)

Câu đối 2
禪道明心直見本來成正覺
淨宗念佛漸開般若證無生
Phiên âm:
Thiền đạo minh tâm trực kiến bản lai thành chánh giác
Tịnh tông niệm Phật tiệm khai bát nhã chứng vô sanh
Dịch:
Đạo thiền cốt ở sáng tâm, thấy thẳng bản tánh xưa nay thành Chánh giác.
Tịnh độ chuyên lòng niệm Phật, dần dần phát sinh trí tuệ chứng Vô sinh.

Các hoành phi
GIỚI ĐỨC TRANG NGHIÊM 戒德莊嚴.
33724992. PHẬT PHÁP ĐỐNG LƯƠNG 佛法棟樑
33629056. PHẬT HÓA LƯU PHƯƠNG 佛化流芳
33635392. THIỀN TỊNH ĐẠO TRÀNG 禪淨道場
Lạc khoản:
佛曆二千四百九十一年
創立戊子年正月初五日 (1948)
Phiên âm:
Phật lịch nhị thiên tứ bách cửu thập nhất niên
Sáng lập Mậu Tý niên chánh ngoạt sơ ngũ nhật (1948)

Câu đối 3
明演禪宗頓引三承登彼岸
直傳淨土漸歸四衆往西天
Phiên âm: *Minh diễn Thiền tông đốn dẫn tam thừa đăng bỉ ngạn.*
Trực truyền Tịnh độ tiệm quy tứ chúng vãng Tây thiên
Tạm dịch:
Rộng sáng thiền tông ba xe nhanh chóng đưa qua bờ giác ngộ
Truyền thẳng tịnh độ lần hồi đưa đệ tử Phật đến trời Tây

Câu đối 4
佛即明心正教古傳於解脫
法唯般若禪宗直指在眞空

Tâm sáng là Phật, đạo xưa nay lấy giải thoát làm chính Pháp nơi trí tuệ, thiền tông chỉ thẳng chỗ về cái không

Phiên âm:
Phật tức minh tâm chánh giáo cổ truyền ư giải thoát
Pháp duy bát nhã thiền tông trực chỉ tại chơn không
Tạm dịch:
Tâm sáng là Phật, đạo xưa nay lấy giải thoát làm chính
Pháp nơi trí tuệ, thiền tông chỉ thẳng chỗ về cái không

Chánh điện lầu 1
Hoành phi: KIM CANG BẢO ĐIỆN 金剛寶殿
Câu đối 1
正覺圓成舍利輝煌升寶殿
慈光照燿法功應化坐蓮臺
Phiên âm:
Chánh giác viên thành xá lợi huy hoàng thăng bảo điện
Từ quang chiếu diệu pháp công ứng hóa tọa liên đài
Câu đối 2 được đắp theo chữ quốc ngữ:
Bồ Tát Quan Âm bi trí độ nhơn siêu khổ hải
Từ Vương Địa tạng đức ân tế thế thoát u đồ [4]
Dịch nghĩa:
Địa Tạng vua từ, ân đức cứu đời khỏi đường tăm tối.
Quán Âm Bồ Tát, bi trí đưa người qua biển khổ đau.

DẤU ẤN PHẬT SỰ

Tổ đình Phật Bửu là ngôi Già Lam gắn bó với lịch sử chấn hưng Phật giáo, với hành trạng Tổ sư Minh Trực – Khai sáng môn phái Thiền Tịnh Đạo Tràng.
Năm 1963, Bồ tát Thích Quảng Đức đã cử hành buổi lễ cầu nguyện tại Tổ đình Phật Bửu trước khi tự thiêu.
Tổ đình Phật Bửu cũng là nơi đặt văn phòng Ban Đại diện Phật giáo quận 3, Lớp sơ cấp Phật học cho Tăng Ni trong quận.
Đây là Tổ đình điều hành trên 20 ngôi chùa trong tông phái từ miền Trung đến miền Nam. HT.Thích Tịnh Hạnh tiếp tăng độ chúng, đào tạo tăng tài, giúp đỡ cho Tăng sinh từ các tỉnh về thành phố để tu học. Được biết, đã trải qua nhiều năm tại Tổ đình Phật Bửu, HT đã mở lớp dạy giáo lý cho Phật tử vào mỗi chiều thứ 7, và đạo Tràng Pháp Hoa vào mỗi tháng 2 kỳ, Tổ chức thuyết giảng Phật pháp thường kỳ.
Hàng năm lễ giỗ HT.Thích Minh Trực diễn ra vào này ngày 5 tháng 5 âm lịch là một sự kiện quan trọng của chùa với sự tham dự của các cấp lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam, chư Tôn đức, Tăng Ni và Phật tử ở TP.HCM.

Chú thích:
[1] Vào ngày 11/6/1963, ngay giữa ngã tư đường Lê Văn Duyệt và Phan Đình Phùng (nay là đường Cách Mạng Tháng Tám và đường Nguyễn Đình Chiểu), Bồ tát Thích Quảng Đức đã tự thiêu để phản đối chính sách đàn áp Phật giáo của chế độ cũ. Ngày nay, Nhà nước đã xây dựng Công viên Tượng đài Bồ tát Thích Quảng Đức để kỷ niệm sự kiện này và địa điểm trở thành một di tích lịch sử của quận 3.
[2] Chùa tọa lạc tại: Số 82, đường Cao Thắng, phường 3, quận 3, TP.HCM.
[3] Thích Đồng Bổn, “*Tiểu sử Danh tăng Việt Nam thế kỷ XX- tập II*”, Thành hội PG Hồ Chí Minh ấn hành
[4] Chuyển sang Hán tự là:
慈王地藏德恩濟世脫幽塗
菩薩觀音悲智度人超苦海

* HT Thích Tịnh Hạnh - Thành viên HĐCM GHPGVN, Trụ trì tổ đình Phật Bửu

Nguồn ảnh: Đăng Huy - Võ Văn Tường